

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N
TỈNH NAM ĐỊNH

Bản án số: 282/2018/HSST

Ngày: 16-10-2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N - TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đức Nguyên.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Lê Quang Bảo.

Bà Nguyễn Thị Kim Anh.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lương Thị Kim Huế - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thu Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 16-10-2018 tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường TN, thành phố N, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số 270/2018/TLST-HS ngày 18-9-2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 270/2018/QĐXXST-HS ngày 02-10-2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Quang K, sinh năm 1984, tại Nam Định; đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 44/119 NH, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Số 153/703 đường TC, phường H, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quang K (Đã chết) và bà Vũ Thị L; có vợ Trần Thị Hồng N (Đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ ngày 04-8-2018 sau đó chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố N; bị cáo Trần Quang K có mặt tại phiên tòa.

- ***Người bị hại:*** Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1982; nơi cư trú: Số 181 Trần Thánh Tông, phường H, thành phố N, tỉnh Nam Định; chị H có đơn xin xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 29-7-2018 Trần Quang K đi bộ lang thang khu vực đường Trần Thánh Tông, thành phố N mục đích tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đi qua nhà chị Nguyễn Thị H, K phát hiện thấy có 02 chiếc xe đạp điện dựng trước cửa nhà, xe không khóa, không có người trông coi. Trong đó chiếc xe đạp điện nhãn hiệu Moment để phía bên trái hướng từ ngoài nhìn vào là xe của chị H. K đã đi đến để lấy chiếc xe này. K dùng tay trái cầm vào tay lái, tay phải cầm vào yên xe, quay đầu xe rồi dắt xe tẩu thoát theo hướng đường Vũ Năng An. Khi đi đến khu vực chợ đường Vũ Năng An, K dừng lại dùng tuốc-nơ-vít để phá ổ khóa xe nhưng không được nên K tiếp tục đẩy xe đi đến cửa hàng cầm đồ V Thủy số 65 Phan Bội Châu, phường Trần Đăng Ninh. K đặt vấn đề cầm cố chiếc xe đạp điện với giá 1.500.000 đồng cho chủ cửa hàng là ông Vũ Đình V nhưng ông V không đồng ý. Lúc này, có một người đàn ông tên là Ngô Đình V (Không rõ lai lịch, địa chỉ) đang đứng trong cửa hàng và hỏi mua lại chiếc xe đạp điện của K. Cả hai thỏa thuận giá bán chiếc xe là 1.900.000 đồng. K nhận tiền rồi viết giấy bán xe cho Ngô Ngọc V. Số tiền bán xe K đã tiêu sài cá nhân hết.

Nhận được đơn trình báo của người bị hại, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã tiến hành điều tra làm rõ vụ án, thực hiện việc giữ người trong trường hợp khẩn cấp và bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Trần Quang K.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Quang K đã khai nhận hành vi trộm cắp như trên. Cơ quan điều tra đã thu giữ của K 01 tuốc nơ vít dài khoảng 17 cm có cán màu vàng là công cụ K dùng phá ổ khóa xe đạp điện, 01 bộ quần áo và 01 đôi giày K sử dụng khi gây án. Riêng chiếc xe đạp điện Moment hiện Cơ quan điều tra chưa thu hồi được.

Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố N định giá qua hồ sơ kết luận: Chiếc xe đạp điện nhãn hiệu Moment là vật chứng của vụ án có trị giá 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng). Chị H đã có đơn yêu cầu bồi thường nhưng hiện K chưa bồi thường cho chị H.

Tại bản cáo trạng số 282/CT-VKS ngày 17-9-2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố bị cáo Trần Quang K về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Quang K xác nhận trong quá trình điều tra, truy tố không bị Cơ quan tiến hành tố tụng ép cung, bức cung hay nhục hình.

Bị cáo khai vào tối ngày 29-7-2018 vì không kiểm chế được lòng tham và lợi dụng sự sợ hãi của người bị hại, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt chiếc xe đạp điện nhãn hiệu Moment trị giá 3.000.000 đồng của chị Nguyễn Thị H và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu là đúng, bị cáo không khai báo thêm tình tiết mới.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N luận tội và tranh luận: Bị cáo phạm tội phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Quang K theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Quang K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 173, Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo từ 9 tháng tù đến 12 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho người bị hại là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 tuốc nơ vít dài khoảng 17 cm có cán màu vàng là công cụ K dùng phá ổ khóa xe đạp điện; 01 bộ quần áo và 01 đôi giày K sử dụng khi gây án không còn giá trị sử dụng.

Bị cáo không tranh luận gì với bản luận tội của Kiểm sát viên, xin Hội đồng xét xử xét xử khoan hồng để bị cáo cải tạo trở thành người lương thiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Quang K có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có sự mâu thuẫn và phù

hợp với các tài liệu, chứng cứ khác như đơn trình báo của người bị hại; biên bản thu giữ vật chứng; sơ đồ hiện trường; lời khai của những người làm chứng nên đã có đủ cơ sở kết luận: Vào tối ngày 29-7-2018 bị cáo đã lén lút, lợi dụng sơ hở, mất cảnh giác để chiếm đoạt chiếc xe đạp điện nhãn hiệu Moment trị giá 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) của chị Nguyễn Thị H. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm tài sản công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an ninh xã hội trên địa bàn thành phố N. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi trách nhiệm hình sự, cố ý trực tiếp thực hiện hành vi chiếm đoạt chiếc xe đạp điện có giá trị trên 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) của chị H nên bị cáo đã bị truy tố và xét xử theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội.

[3] Các tình tiết Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi Quyết định hình phạt đối với bị cáo:

[3.1] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Từ những phân tích, đánh giá nêu trên đối với hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và góp phần phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Chiếc xe đạp điện nhãn hiệu Moment của chị Nguyễn Thị H hiện chưa thu hồi được. Nay chị H có yêu cầu bị cáo phải bồi thường trị giá chiếc xe theo kết luận của Hội đồng định giá trong Tố tụng hình sự là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) nên Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại trị giá chiếc xe cho người bị hại.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 tuốc nơ vít dài khoảng 17 cm có cán màu vàng là công cụ bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy; 01 bộ quần áo gồm 01 áo sơ mi dài tay, 01 quần kaki màu vàng và 01 đôi giày đều đã cũ thu giữ của bị cáo không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với người đàn ông tên Ngô Ngọc V đã mua chiếc xe đạp điện của bị cáo, tài liệu điều tra chưa đủ căn cứ xác định nên Cơ quan điều tra tách ra, tiếp tục điều tra, xác minh, xử lý sau.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 21, 22, 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Khoản 1 Điều 173, Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Tuyên bố bị cáo Trần Quang K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Trần Quang K 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04-8-2018.

2. Về trách nhiệm dân sự.

Căn cứ Khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015: Buộc bị cáo Trần Quang K phải bồi thường thiệt hại trị giá chiếc xe đạp điện cho chị Nguyễn Thị H là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày chị Nguyễn Thị H có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền bồi thường thiệt hại cho chị H, hàng tháng bị cáo Trần Quang K còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

3. Xử lý vật chứng, tài sản.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 tuốc nơ vít dài khoảng 17 cm có cán màu vàng; 01 bộ quần áo gồm 01 áo sơ mi dài tay, 01 quần kaki màu vàng và 01 đôi giày thu giữ của bị cáo Trần Quang K (Số vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17-9-2018 giữa Công an thành phố N với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N).

4. Về án phí sơ thẩm.

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 21, 22, 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Quang K phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo.

Căn cứ Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo Trần Quang K được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại là chị Nguyễn Thị H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền yêu cầu, tự nguyện hoặc bị cưỡng chế theo các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Tòa án ND tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát NDTP. N;
- Công an TP. N;
- Chi cục thi hành án TP. N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Đức Nguyên